

Số: 226/2018/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 21 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1459/2017/HNST ngày 02 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lai Đức D - sinh năm: 1973

Địa chỉ: Số 15/30 Đường L, Phường S, quận G, Tp.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lê Quỳnh Khánh C - sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 15/30 Đường L, Phường S, quận G, Tp.Hồ Chí Minh.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lai Đức D - sinh năm: 1973

Địa chỉ: Số 15/30 Đường L, Phường S, quận G, Tp.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lê Quỳnh Khánh C - sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 15/30 Đường L, Phường S, quận G, Tp.Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 184, quyển số 01/2013 cấp ngày 10/09/2013 của UBND Phường S, quận G, TP. Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lai Đức D và Bà Lê Quỳnh Khánh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Lai Diễm M - sinh ngày 11/9/2011 cho Bà Lê Quỳnh Khánh C nuôi dưỡng.

Ông D không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho Ông D đến khi bà C có yêu cầu.

Ông Lai Đức D được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng Ông Lai Đức D tự nguyện chịu. Ông D đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0027806 ngày 02/11/2017; Hoàn lại cho Ông D 150.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0027806 ngày 02/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND P. S, quận G, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Hoàng